

Khái niệm Nhân Tính của Lý Đông A so sánh với các truyền thống triết học Tây phương

Tóm tắt

Bài viết này nghiên cứu quan niệm về nhân tính của triết gia Việt Nam, Lý Đông A và đặt nó trong khung so sánh với các truyền thống triết học lớn của Tây phương. Quan điểm của Lý Đông A kết hợp các phương diện sinh học, xã hội và đạo đức của sự tồn tại con người vào một cấu trúc thống nhất, thể hiện một dạng nhân-bản-luận đặc thù nhấn mạnh bình đẳng, hợp tác và bản chất chung của nhân loại. Thông qua đối chiếu với Aristotle, Rousseau, Marx và Sartre, nghiên cứu này chỉ ra những điểm tương đồng và khác biệt giữa Lý Đông A và các quan niệm Tây phương về bản tính con người, từ đó đề xuất đây là một nền tảng khả dĩ cho một loại nhân học phổ quát và mang tính tổng hợp.

Mở đầu

Câu hỏi “con người là gì?” hay “bản tính con người ra sao?” là một trong những vấn đề lâu đời nhất của triết học. Trong cả tư tưởng Đông phương và Tây phương, các triết gia đều tìm cách xác định nhân tính như nền tảng của đạo đức, trật tự xã hội và tự do. Ở Việt Nam, triết gia, nhà tư tưởng dân tộc Lý Đông A (1920–1946?) đã xây dựng một học thuyết sâu sắc về nhân tính, một khái niệm hòa quyện bản năng sinh học, tinh thần hợp tác xã hội và hòa điệu đạo đức vào một khung cấu trúc thống nhất.

Khác với nhiều học thuyết Tây phương thường tách thể chất khỏi đạo đức hay xã hội, Lý Đông A cho rằng con người là một toàn thể thống nhất giữa các động lực tự nhiên và các quan hệ xã hội. Thế giới quan của ông mang tính nhân bản sâu sắc, trong đó bình đẳng và tự do xuất phát từ bản chất chung của nhân loại, chứ không phải do thể chế áp đặt hay mệnh lệnh siêu nhiên.

Bài viết này khảo sát khái niệm nhân tính của Lý Đông A và so sánh với những quan niệm tiêu biểu của Tây phương, từ “con người là động vật chính trị” của Aristotle, đến thiện tính tự nhiên của Rousseau, chủ nghĩa xã hội của Marx, và tự do hiện sinh của Sartre. Qua đối thoại này, nghiên cứu làm nổi bật tính độc đáo và giá trị phổ quát trong tư tưởng của ông.

Khái niệm nhân tính trong triết học Lý Đông A

Trong hệ thống của Lý Đông A, nhân tính không phải một bản chất trừu tượng mà là một cấu trúc tổng hợp bốn yếu tố nền tảng tạo thành cơ sở của xã hội loài người:

1. **Sắc tính:** bản năng tính dục, động lực sinh học nhằm duy trì nòi giống.

2. Nhu yếu tính: các nhu cầu thiết yếu cho sinh tồn như ăn, ở, an toàn thể chất.
3. Xã hội tính: khuynh hướng tự nhiên hướng đến cộng đồng, hợp tác và tổ chức tập thể.
4. Tự vệ tính: bản năng bảo vệ bản thân và cộng đồng, được xem là chức năng phụ thuộc của xã hội tính.

Bốn phương diện này hợp thành cấu trúc nhân tính, một chỉnh thể hữu cơ kết nối đời sống sinh học và xã hội của con người.

So sánh với các truyền thống triết học Tây phương

Aristotle và tính xã hội của con người

Quan điểm của Lý Đông A có sự tương đồng với nhận định của Aristotle rằng con người là *zoon politikon*, động vật chính trị, hoàn thành bản thân trong cộng đồng (polis). Cả hai đều xem tính xã hội là bản chất con người. Tuy nhiên, Aristotle đặt nền tảng ở lý trí và đức hạnh công dân, trong khi Lý Đông A mở rộng nền tảng này đến cả tầng sinh học và bản năng.

Rousseau và thiện tính tự nhiên

Jean-Jacques Rousseau cho rằng con người sinh ra vốn tốt, nhưng bị xã hội làm băng hoại. Ngược lại, Lý Đông A xem con người sinh ra vốn vô-kỷ-tính, không thiện không ác, và xã hội là biểu hiện tự nhiên của con người chứ không phải sự tha hóa. Nếu Rousseau tiếc nuối sự suy đồi của văn minh khỏi trạng thái tự nhiên, Lý Đông A khẳng định tổ chức xã hội là bước phát triển tất yếu của nhân tính.

Marx và bản chất xã hội của con người

Karl Marx khẳng định: “Bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội.” Quan điểm của Lý Đông A tương đồng ở việc nhấn mạnh tính xã hội, nhưng khác ở phạm vi: con người trong Marx mang tính vật chất khách quan; còn trong Lý Đông A mang tính tổng hợp chủ quan, tâm-vật-sinh thống nhất.

Sartre và phủ nhận bản chất tiên nhiên

Jean-Paul Sartre cho rằng “hiện hữu có trước bản chất”, con người tự tạo ra bản tính của mình qua hành động và tự do. Lý Đông A vẫn thừa nhận tự do của con người, nhưng cho rằng tự do vận hành trên nền một cấu trúc nhân tính chung mà mọi người đều mang.

Thảo luận: Hướng tới một Chủ nghĩa Nhân Bản phổ quát

Bằng cách kết hợp sinh học, xã hội và đạo đức trong một khung thống nhất, Lý Đông A đưa ra một đóng góp độc đáo của Việt Nam vào tư tưởng nhân bản toàn cầu. Khái niệm nhân tính của ông nối liền tư tưởng toàn diện của Đông phương với nhân bản luận Tây phương, đề xuất một nền nhân học vượt qua ranh giới văn hóa và ý thức hệ.

Kết luận

Triết lý nhân tính của Lý Đông A là một trong những hệ thống nhân bản độc đáo nhất trong tư tưởng Việt Nam hiện đại. Bằng cách xác định nhân tính như một cấu trúc thống nhất của bản năng, nhu cầu, xã hội tính và tự vệ, ông đã kết nối sinh học, xã hội học và đạo đức thành một chỉnh thể chặt chẽ.

18/10/ 2025

Tạ Dzu

(Với sự hỗ trợ của ChatGPT về trình bày, thu thập tài liệu tham khảo, và dịch thuật. Nhiều từ, cụm từ Lý Đông A sử dụng có thể chưa được dịch chính xác vì không có từ tương đương trong tiếng Anh).

Tham khảo:

Aristotle. (1999). *Politics* (B. Jowett, Trans.). Dover Publications.

[Lý Đông A. \(1942\). Sinh Mệnh Tâm Lý. Học Hội Thăng Nghĩa.](#)

Marx, K. (1845/1978). *Theses on Feuerbach*. In R. C. Tucker (Ed.), *The Marx–Engels Reader* (pp. 143–145). Norton.

Rousseau, J.-J. (1762/1979). *Emile, or On Education* (A. Bloom, Trans.). Basic Books.

Sartre, J.-P. (1946/2007). *Existentialism Is a Humanism* (C. Macomber, Trans.). Yale University Press.

Ly Dong A's Concept of Structural Human Nature in Comparison with Western Philosophical Traditions

Abstract

This paper explores Vietnamese philosopher Ly Dong A's conception of structural human nature (nhân tính) and situates it within a broader comparative framework with major Western philosophical traditions. Ly Dong A's view integrates biological, social, and moral aspects of human existence into a unified structure, presenting a distinctive form of humanism that emphasizes equality, cooperation, and the shared essence of humanity. Through a comparative analysis with Aristotle, Rousseau, Marx, and Sartre, this study highlights both the convergences and divergences between Ly Dong A's and Western notions of human nature, proposing it as a potential foundation for a universal and integrative anthropology.

Introduction

The question of what it means to be human has been one of philosophy's oldest and most enduring inquiries. In both Eastern and Western thought, philosophers have sought to define human nature as the basis of morality, social order, and freedom. In Vietnam, the philosopher and nationalist thinker Ly Dong A (1920–1946) articulated a profound theory of nhân tính — a concept that blends biological instinct, social cooperation, and ethical harmony into a single structural framework.

Unlike many Western theories that tend to separate the physical from the moral or social, Ly Dong A proposed that the human being is an integrated totality of natural drives and social relationships. His vision is rooted in a deeply humanistic worldview, in which equality and freedom arise from the shared essence of humanity rather than from external institutions or divine command.

This paper examines Ly Dong A's concept of nhân tính and compares it with representative Western views on human nature—from Aristotle's political animal to Rousseau's natural goodness, Marx's social humanism, and Sartre's existentialist freedom. By placing Ly Dong A in dialogue with these thinkers, the study aims to highlight the originality and universality of his philosophical vision.

The concept of structural human nature (nhân tính) in Ly Dong A's philosophy

In Ly Dong A's framework, nhân tính (structural human nature) is not an abstract essence but a structured synthesis of four fundamental elements that together form the foundation of human society:

1. **Sắc tính** (sexual instinct) – the biological drive for reproduction and the continuation of the species.
2. **Nhu yếu tính** (essential needs) – the material and physiological requirements for survival, such as food, shelter, and physical security.
3. **Xã hội tính** (social tendency) – the inherent inclination to live in community, cooperate, and organize collectively.
4. **Tự vệ tính** (self-defense tendency) – the instinct to protect oneself and one’s group, which Ly Dong A describes as a subordinate function of sociality.

Together, these four dimensions constitute what Ly Dong A calls the structure of human nature, an organic unity that merges the biological and social dimensions of human life.

Comparative analysis with Western philosophical traditions

Aristotle and the Social Nature of Man

Ly Dong A’s view similar to Aristotle’s conception of man as a *zoon politikon*, or political animal, whose fulfillment lies in the community (*polis*). Both philosophers regard sociability as intrinsic to human nature. However, while Aristotle grounds this in rationality and civic virtue, Ly Dong A extends the foundation deeper—into the biological and instinctual dimensions of life.

Rousseau and the Natural Goodness of Humanity

Jean-Jacques Rousseau famously claimed that man is born good but corrupted by society. In contrast, Ly Dong A interprets human beings are born without an inherent egoistic nature — neither morally good nor morally evil, and that society itself as a natural expression of humanity, not its distortion. Whereas Rousseau laments civilization’s fall from natural virtue, Ly Dong A views social organization as a necessary evolution of human nature.

Marx and the Social Production of Human Nature

Karl Marx argued that “the human essence is the ensemble of social relations” (Theses on Feuerbach). Ly Dong A’s conception aligns closely with this social emphasis yet differs in scope. Marx’s humanism is objective materialist; Ly Dong A’s is subjective and synthetic, unified mind, matter, and life.

Sartre and the Existential Rejection of Essence

In Jean-Paul Sartre’s existentialism, “existence precedes essence,” meaning that human nature is not predetermined but created through action. Ly Dong A, while

affirming human freedom, maintains that existence unfolds within a structural essence—the shared foundation of nhân tính.

Discussion: Toward universal humanism

By integrating biological, social, and moral dimensions into a unified framework, Ly Dong A offers a distinctively Vietnamese contribution to global humanist thought. His concept of nhân tính bridges Eastern holistic philosophy and Western humanism, proposing an anthropology that transcends cultural and ideological boundaries.

Conclusion

Ly Dong A's philosophy of nhân tính stands as one of the most original humanistic systems in modern Vietnamese thought. By defining human nature as a structural unity of instinct, need, sociality, and self-defense, he bridges biology, sociology, and ethics into a coherent whole.

October 18, 2025

Tạ Dzu

(With support of ChatGPT for presentation, reference gathering, and translation. Many of the terms and expressions used by Lý Đông A may not have been translated accurately, as there are no exact English equivalents).

References

Aristotle. (1999). *Politics* (B. Jowett, Trans.). Dover Publications.

[Ly Dong A. \(1942\). *Sinh Mệnh Tam Ly*. Thang Nghia Society.](#)

Marx, K. (1845/1978). *Theses on Feuerbach*. In R. C. Tucker (Ed.), *The Marx–Engels Reader* (pp. 143–145). Norton.

Rousseau, J.-J. (1762/1979). *Emile, or On Education* (A. Bloom, Trans.). Basic Books.

Sartre, J.-P. (1946/2007). *Existentialism Is a Humanism* (C. Macomber, Trans.). Yale University Press.